

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

HUỲNH THỊ KIM HỒNG

KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

Chuyên ngành: Kế toán
Mã ngành: 60.34.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng - Năm 2013

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **TS. ĐƯỜNG NGUYỄN HÙNG**

Phản biện 1: **TS. ĐOÀN THỊ NGỌC TRAI**

Phản biện 2: **TS. VĂN THỊ THÁI THU**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày
14 tháng 03 năm 2013.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng.
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Với xu thế hội nhập kinh tế quốc tế và thương mại hóa toàn cầu ngày càng phát triển và lớn mạnh. Nền kinh tế Việt Nam hiện đang có những biến đổi lớn trong giai đoạn hòa nhập với nền kinh tế thế giới. Chính vì thế, sự thành công của một doanh nghiệp phụ thuộc rất nhiều vào các quyết định của nhà quản trị.

Kế toán trách nhiệm mang lại rất nhiều lợi ích, nó giúp nhà quản lý cấp cao có nhiều thời gian hơn để lập các kế hoạch lâu dài, có điều kiện tốt hơn cho việc đánh giá trách nhiệm của từng cấp quản lý và có thể làm rõ được nguyên nhân yếu kém là do bộ phận nào, công đoạn nào.

Bình Định là một trong những tỉnh thuộc duyên hải miền Trung có rất nhiều doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực chế biến, xuất khẩu thủy sản; kinh doanh xăng dầu; khách sạn; chế biến gỗ. Trong đó Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn nổi lên như một điển hình của ngành, lĩnh vực kinh doanh đa dạng và xếp vào trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất cả nước. Kế toán trách nhiệm trở thành công cụ đắc lực trong các tổ chức phân quyền, cung cấp các phương pháp, chỉ tiêu đánh giá từng bộ phận và quan trọng hơn là hướng các bộ phận thực hiện mục tiêu chung của toàn công ty.

Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn bước đầu đã xây dựng kế toán trách nhiệm nhưng hệ thống này vẫn còn nhiều hạn chế cũng cần được đánh giá và hoàn thiện sao cho hiệu quả và khoa học hơn, đó là lý do tôi chọn đề tài: “**Kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn**” để làm luận văn tốt nghiệp.

2. Mục đích nghiên cứu của đề tài

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận chung về kế toán trách nhiệm, luận văn xem xét thực trạng công tác kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn. Từ thực trạng đó đưa ra những kiến nghị tổ chức hệ thống kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn nhằm giúp cho nhà quản trị có cơ sở để đánh giá một cách đúng đắn thành quả của các đơn vị, bộ phận để hoàn thành mục tiêu chung của toàn công ty.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

Luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán trách nhiệm và vận dụng tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn.

Phạm vi nghiên cứu là Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng. Đồng thời, luận văn đã sử dụng các phương pháp cụ thể như: phương pháp quan sát, thu thập thông tin, phân tích số liệu thực tế, phương pháp phân tích thống kê và các phương pháp khoa học khác để làm sáng tỏ nội dung nghiên cứu về lý luận, tình hình thực trạng cũng như xác lập các giải pháp cụ thể.

Những đóng góp của đề tài

Hệ thống hóa những vấn đề cơ bản về kế toán trách nhiệm.

Hiểu biết thêm những kiến thức vận dụng kế toán trách nhiệm tại công ty mà chưa đề tài nào nghiên cứu. Từ tình hình thực tế đó nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty.

Đánh giá được thực trạng về công tác kế toán nói chung và kế toán trách nhiệm nói riêng tại Công ty.

Đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao chất lượng cung cấp thông tin kế toán cho nhà quản trị.

5. Kết cấu của luận văn

Luận văn gồm có ba chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán trách nhiệm trong doanh nghiệp

Chương 2: Thực trạng tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoà Nhon

Chương 3: Một số giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoà Nhon.

6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

Cho đến nay đã có nhiều công trình nghiên cứu về kế toán trách nhiệm như sau:

Nguyễn Thị Lãn (2004) “ Hoàn thiện tổ chức kế toán trách nhiệm tại các doanh nghiệp dệt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” Luận văn thạc sĩ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

Dương Thị Hồng Vân (2005) “ Tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty Điện lực 3” Luận văn thạc sĩ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

Nguyễn Hữu Phú (2006) “ Tổ chức kế toán trách nhiệm tại tổng công ty Xây dựng Miền Trung” Luận văn thạc sĩ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

Các luận văn đã hệ thống những lý luận cơ bản về kế toán trách nhiệm, xác định đặc điểm và nội dung tổ chức kế toán trách nhiệm trong các doanh nghiệp như đặc điểm tổ chức, nội dung tổ chức, lập các báo cáo nội bộ, định giá chuyển giao. Từ đó đánh giá những mặt đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác tổ chức kế toán trách nhiệm tại các doanh nghiệp. Xây dựng một mô hình quản lý và

đánh giá được việc thực hiện của các cấp trong công ty từ cấp thấp đến cấp cao nhất và đưa ra những phương án tổ chức các trung tâm trách nhiệm sao cho có hiệu quả.

Ở đây, luận văn này “Kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn” tác giả hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán trách nhiệm, đưa ra một cách toàn diện về lĩnh vực kế toán trách nhiệm, làm cơ sở đánh giá thực trạng công tác kế toán trách nhiệm, đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán trách nhiệm và tập trung nghiên cứu những giải pháp chính như thiết lập hệ thống các trung tâm trách nhiệm và xây dựng hệ thống báo cáo cho nhà quản trị, tổ chức các trung tâm trách nhiệm theo phân cấp quản lý, xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá hoạt động của từng trung tâm nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và xác định trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân liên quan.

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TRONG DOANH NGHIỆP

1.1. KHÁI NIỆM VÀ VAI TRÒ KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

1.1.1. Khái niệm kế toán trách nhiệm

Kế toán trách nhiệm là phương pháp kế toán thu thập, ghi nhận, báo cáo và đo lường kết quả hoạt động của từng bộ phận để đánh giá thành quả của từng bộ phận nhằm kiểm soát hoạt động và chi phí của các bộ phận trong tổ chức, phối hợp các bộ phận đến việc thực hiện mục tiêu chung trong toàn công ty.

1.1.2. Bản chất của kế toán trách nhiệm

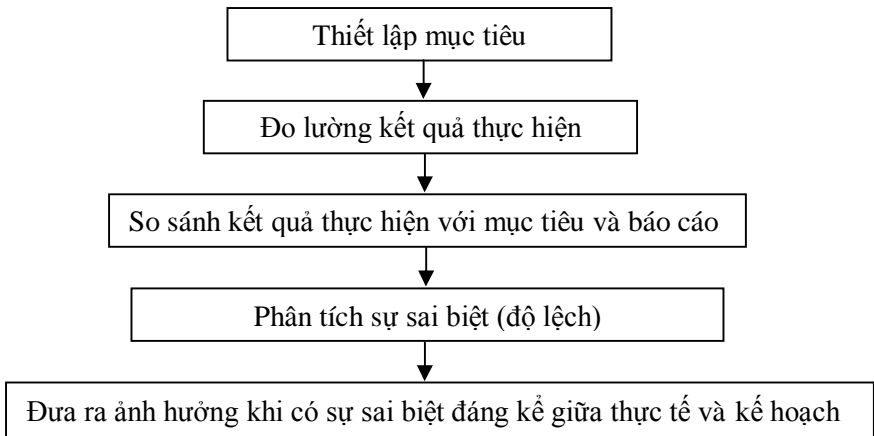
a) *Kế toán trách nhiệm là một nội dung cơ bản của kế toán quản trị*

Kế toán trách nhiệm là một nội dung cơ bản của kế toán quản trị. Bởi vì, hệ thống kế toán trách nhiệm bao gồm những nội dung cơ bản nhất của kế toán quản trị (từ khâu lập dự toán, phân tích thực tế, đánh giá kết quả thực hiện so với dự toán cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo từng cấp quản lý).

b) *Kế toán trách nhiệm là một hạt nhân trong hệ thống kiểm soát quản trị*

Thứ nhất là quá trình lập kế hoạch gồm ngân sách và các kế hoạch dài hạn. Quá trình này sử dụng để thiết lập các chỉ tiêu kế hoạch nhằm đánh giá quá trình thực hiện.

Thứ hai là kế toán trách nhiệm mà chủ yếu là tạo ra các trung tâm trách nhiệm. Trung tâm trách nhiệm chịu trách nhiệm tài chính và tác động hiệu quả của từng cá nhân trong tổ chức. Mỗi trung tâm trách nhiệm đều có tiến trình sau:



Sơ đồ 1.1. Tiến trình của 1 trung tâm trách nhiệm

1.1.3. Vai trò của kế toán trách nhiệm

a) *Kế toán trách nhiệm cung cấp thông tin cho việc thực hiện chức năng tổ chức và điều hành của doanh nghiệp*

b) *Kế toán trách nhiệm cung cấp thông tin cho việc thực hiện chức năng kiểm soát tài chính và kiểm soát quản lý*

c) *Kế toán trách nhiệm khuyến khích nhà quản lý hướng đến mục tiêu chung của tổ chức*

1.2. NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TRONG DOANH NGHIỆP

- Xác định các trung tâm trách nhiệm
- Xác định các chỉ tiêu đo lường thành quả của mỗi trung tâm
- Xác định trách nhiệm báo cáo của từng trung tâm trách nhiệm.

1.2.1. Cơ sở thiết lập và khái niệm trung tâm trách nhiệm

a) *Phân cấp quản lý (Decentralizing) - cơ sở thiết lập kế toán trách nhiệm*

Khi tiến hành phân cấp quản lý, nếu doanh nghiệp chia ra quá nhiều cấp thì sẽ có thể dẫn đến bộ máy tổ chức cồng kềnh, hoặc nếu tập trung quá nhiều quyền quyết định một nơi sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động.

b) *Khái niệm về trung tâm trách nhiệm*

Trung tâm trách nhiệm là một bộ phận hay một phòng ban chức năng, nơi mà nhà quản trị chịu trách nhiệm đối với kết quả tài chính của các hoạt động thuộc phạm vi mình quản lý.

1.2.2. Tổ chức các trung tâm trách nhiệm

a) *Xác định các trung tâm trách nhiệm*

- *Trung tâm chi phí*

Trung tâm chi phí định mức: là trung tâm có chi phí đầu vào được xác định tương ứng với đầu ra là các sản phẩm, dịch vụ.

Trung tâm chi phí tùy ý: là trung tâm có chi phí không xác định được mối quan hệ giữa đầu vào và đầu ra, hay không thể tính được đầu ra rõ ràng được.

- Trung tâm doanh thu

Trung tâm doanh thu là một bộ phận phụ thuộc trong tổ chức mà người có trách nhiệm quản lý ở đây có quyền điều hành và có trách nhiệm đối với doanh thu đạt được trong phạm vi quản lý của mình.

- Trung tâm lợi nhuận

Trung tâm lợi nhuận là một bộ phận phụ thuộc trong tổ chức mà người quản lý ở đây có trách nhiệm đối với lợi nhuận đạt được trong phạm vi quản lý của mình.

- Trung tâm đầu tư

Trung tâm đầu tư là trung tâm có quyền cao nhất, không chỉ có quyền và trách nhiệm đối với trung tâm lợi nhuận, doanh thu, chi phí, mà còn có quyền và trách nhiệm đối với vốn hoạt động và tài sản kinh doanh. Khi đánh giá hiệu quả của trung tâm đầu tư ta thường dựa vào các chỉ tiêu tài chính:

Tỷ lệ hoàn vốn đầu tư (ROI)

Lợi nhuận để lại (RI) hay giá trị kinh tế tăng thêm (EVA)

b) Đặc điểm của các trung tâm trách nhiệm

c) Mối quan hệ giữa các trung tâm trách nhiệm với cơ cấu tổ chức quản lý

1.2.3. Nội dung tổ chức báo cáo kế toán trách nhiệm

- Báo cáo trách nhiệm của các trung tâm chi phí.
- Báo cáo trách nhiệm của trung tâm doanh thu.
- Báo cáo trách nhiệm của trung tâm lợi nhuận.
- Báo cáo trách nhiệm của trung tâm đầu tư.

1.3. CÁC CÔNG CỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐÁNH GIÁ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ Ở CÁC TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM

1.3.1. Phân tích chênh lệch kết quả giữa thực hiện và kế hoạch

a) Phân tích biến động chi phí

b) Phân tích biến động doanh thu

1.3.2. Phân tích chỉ tiêu tỷ lệ hoàn vốn đầu tư (ROI Return On Investment) trong trung tâm đầu tư

Tỷ lệ hoàn vốn đầu tư được sử dụng để đánh giá hiệu quả đầu tư của các trung tâm đầu tư và các doanh nghiệp có quy mô vốn khác nhau để đánh giá hiệu quả và làm cơ sở đánh giá thành quả quản lý. Ngoài ra, tỷ lệ hoàn vốn đầu tư còn được sử dụng để xác định các nhân tố tác động đến hiệu quả quản lý nhằm cải thiện doanh thu, kiểm soát chi phí mang lại hiệu quả mục tiêu chung của doanh nghiệp.

1.3.3. Lợi nhuận để lại (RI Residual income)

Lợi nhuận để lại là chênh lệch giữa lợi nhuận và chi phí sử dụng vốn của trung tâm đầu tư. Chỉ số này nhấn mạnh đến khả năng sinh lời vượt trên chi phí vốn đã đầu tư vào một bộ phận hay toàn doanh nghiệp.

Kết luận chương 1

Trong chương này tác giả đã hệ thống hóa, khái quát những nội dung cơ bản về kế toán trách nhiệm và tổ chức kế toán trách nhiệm trong doanh nghiệp, tổ chức kế toán trách nhiệm trong công ty như: xác định các trung tâm trách nhiệm, xác định các chỉ tiêu đo lường thành quả cũng như xác định trách nhiệm báo cáo của mỗi trung tâm. Đây chính là tiền đề để đánh giá thực trạng kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

2.1.1. Quá trình hình thành, phát triển và chức năng, nhiệm vụ của Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn

a) Quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Tiền thân của Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn là trạm hải sản Hoài Nhơn trực thuộc Công ty Thủy sản Nghĩa Bình. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của mình, trạm hải sản đã khẳng định sự tồn tại và không ngừng phát triển trong nền kinh tế thị trường. Vì thế mà được Nhà nước xem xét cho thành lập doanh nghiệp nhà nước theo tinh thần Nghị định 388 HĐBT (nay là Chính phủ).

Năm 2008 Công ty Thủy sản Hoài Nhơn đã được cổ phần hóa theo quyết định số 29/QĐ-UB ngày 27 tháng 01 năm 1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

b) Chức năng, nhiệm vụ của Công ty

2.1.2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

a) Các lĩnh vực kinh doanh của công ty

Chế biến, xuất khẩu thủy hải sản, chế biến gỗ nguyên liệu, kinh doanh khách sạn, xăng dầu.

b) Kế hoạch và định hướng phát triển của công ty trong thời gian tới

c) Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

2.1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý tại công ty

a) Mô hình tổ chức quản lý của công ty

b) Chức năng, nhiệm vụ từng đơn vị, bộ phận

2.1.4. Tổ chức công tác kế toán tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn

a) Tổ chức bộ máy kế toán

Công ty Cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn đã tổ chức kế toán theo mô hình vừa tập trung vừa phân tán.

b) Tổ chức công tác kế toán ở Công ty

Hàng năm các đơn vị thành viên lập báo cáo tài chính theo đúng biểu mẫu quy định của Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính.

2.2. PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

2.2.1. Phân cấp quản lý tài chính

Để nâng cao tinh thần trách nhiệm nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo toàn, phát triển vốn và tăng cường công tác quản lý tài chính trong Công ty. Công ty đã ban hành quy chế phân cấp quản lý tài chính đối với các đơn vị thành viên.

2.2.2. Phân cấp công tác lập và thực hiện kế hoạch

Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau, do vậy Công ty đã phân cấp cho các đơn vị thành viên tự đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị mình: doanh số, mục tiêu là bao nhiêu, mức lợi nhuận đạt được và cách thức để thực hiện việc đưa ra các kế hoạch đó. Các đơn vị thành viên lập kế hoạch dựa vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm trước và dự báo nhu cầu trong năm nay để có sự điều chỉnh cho phù

hợp với tình hình mới, các đơn vị thành viên tiến hành lập kế hoạch trình lãnh đạo Công ty phê duyệt vào đầu mỗi niên độ.

a) Kế hoạch doanh thu

Hàng năm, Phòng kinh doanh của các đơn vị thành viên căn cứ vào kết quả tiêu thụ sản phẩm và cung cấp dịch vụ đã thực hiện năm trước; cung cấp dịch vụ và giá bán sản phẩm; cung cấp dịch vụ có thể thực hiện trong năm tới để tiến hành lập kế hoạch doanh thu gửi về Công ty xem xét và phê duyệt. Báo cáo về kế hoạch doanh thu do Giám đốc của các đơn vị thành viên chịu trách nhiệm.

b) Kế hoạch sản lượng sản xuất

Vào cuối năm, các đơn vị thành viên căn cứ vào tình hình thực tế, kết quả hoạt động sản xuất trong năm qua, các hợp đồng bán hàng đã ký, đơn vị xây dựng chỉ tiêu kế hoạch cho năm tới. Kế hoạch này do Giám đốc của đơn vị chịu trách nhiệm. Theo quy định, kế hoạch sẽ được gửi về Công ty để có sự điều chỉnh, cân đối nhiệm vụ.

Vào tháng 10 hàng năm các đơn vị thành viên lập kế hoạch sản lượng sản xuất dự kiến cho năm sau của đơn vị mình.

c) Kế hoạch chi phí và giá thành sản phẩm

Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn xác định công tác lập kế hoạch chi phí và giá thành sản phẩm làm một trong những nội dung quan trọng, cơ bản của kế toán quản trị, thông tin của kế hoạch giá thành là căn cứ để phòng kinh doanh của Công ty và phòng kinh doanh của các đơn vị thành viên thuộc Công ty xác định giá bán của sản phẩm do đơn vị mình sản xuất. Vì vậy, công tác lập kế hoạch chi phí và giá thành sản phẩm được Công ty rất coi trọng.

Thông tin của kế hoạch giá thành là căn cứ để xác định giá bán cho sản phẩm mình sản xuất. Vì vậy công tác lập kế hoạch chi phí và giá thành được Công ty rất coi trọng.

d) Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch về chi phí và doanh thu cho năm tới, các đơn vị lập nên kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị mình và gửi về Công ty xem xét phê duyệt. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của các đơn vị đã được phê duyệt. Phòng kinh doanh của công ty tiến hành tổng hợp số liệu và lập kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn công ty trình Tổng giám đốc công ty phê duyệt.

e) Kế hoạch lợi nhuận

Căn cứ vào lợi nhuận của năm nay và kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm tiếp theo, kế toán của các đơn vị thành viên lập kế hoạch lợi nhuận gửi về phòng tài chính kế toán của công ty. Giám đốc các đơn vị này chịu trách nhiệm về số liệu trong kế hoạch.

2.3. BÁO CÁO KẾ TOÁN NỘI BỘ CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

2.3.1. Báo cáo về tình hình sử dụng, chế biến nguyên vật liệu

Chi phí nguyên vật liệu phát sinh trong quá trình thu mua, bảo quản và đưa vào sử dụng cho sản xuất. Tương ứng với sự vận động của dòng chi phí nguyên vật liệu là trách nhiệm của các bộ phận liên quan: bộ phận thu mua, bộ phận tiếp nhận, các bộ phận sản xuất và bộ phận quản lý phân xưởng.

Để phục vụ cho yêu cầu kiểm soát chi phí nguyên vật liệu và đánh giá trách nhiệm của các bộ phận có liên quan, các bộ phận lập báo cáo về tình hình sử dụng nguyên vật liệu.

2.3.2. Báo cáo về tình hình sử dụng lao động

Trong các doanh nghiệp sản xuất, chi phí lao động chiếm một tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí và giá thành. Việc tính toán và phân bổ chính xác chi phí tiền lương vào giá thành sản phẩm. Thực hiện chế độ tiền lương cho người lao động theo quy định, kịp thời sẽ phát huy được tính năng động, sáng tạo của người lao động.

2.3.3. Báo cáo về tình hình xuất khẩu

Để kiểm soát được các hoạt động của các đơn vị tham gia xuất khẩu của Công ty, hàng tháng đơn vị thành viên phải có trách nhiệm cung cấp thông tin về tình hình xuất khẩu gửi về lãnh đạo Công ty.

2.3.4. Báo cáo về tình hình nhập khẩu

Hiện nay, Công ty nhập khẩu các loại như hóa chất, hạt nhựa, bột giấy, thép, máy móc thiết bị văn phòng phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

Ban tài chính có nhiệm vụ kiểm tra và cung cấp thông tin về tình hình nhập khẩu trong báo cáo trên cho Ban lãnh đạo Công ty. Tương tự như báo cáo xuất khẩu, thông tin trong báo cáo nhập khẩu chỉ cho biết tình hình nhập khẩu của từng mặt hàng theo từng thị trường. Tuy nhiên, thông tin trên chưa đánh giá được tình hình thực kế hoạch nhập khẩu và cũng chưa đánh giá được quy mô nhập khẩu giữa các đơn vị thành viên

2.4. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

Về công tác phân cấp quản lý tài chính: Công ty đã thực hiện việc phân cấp quản lý tài chính cho các đơn vị thành viên trong công ty tương đối hợp lý. Các đơn vị được phân cấp bảo đảm tính tự chủ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, việc quản lý tại công ty vẫn chưa gắn với sự hình thành nên các trung tâm trách nhiệm riêng biệt cho từng đơn vị thành viên, cho từng bộ phận. Vì vậy, doanh thu, chi phí, lợi nhuận... chưa gắn trách nhiệm với từng cá nhân, từng bộ phận. Công ty khó khăn trong việc tìm ra nguyên nhân và quy trách nhiệm cụ thể cho người quản lý nếu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch đề ra không đạt được. Nhà quản trị cấp cao khó có thể nắm được tình hình hoạt động của cấp thấp hơn

khi quyền hạn và trách nhiệm không được phân định rõ ràng theo từng nhiệm vụ thể.

Về công tác lập kế hoạch: Hiện nay, công tác lập kế hoạch của công ty chỉ mang tính chất chung chung, theo quy định chứ chưa đi vào cụ thể, chi tiết cho từng đơn vị. Vì vậy, các kế hoạch được lập chưa đóng góp nhiều cho công tác đánh giá hiệu quả hoạt động của các cá nhân, bộ phận, đơn vị thành viên và toàn công ty một cách chính xác.

Về hệ thống thông tin báo cáo: Qua nghiên cứu thực trạng kế toán tại công ty, dễ dàng nhận thấy hệ thống báo cáo kế toán trách nhiệm của công ty chưa được tổ chức đầy đủ. Các báo cáo hiện tại chỉ mang tính thông tin chưa cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin kế toán phục vụ cho việc đánh giá trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp quản lý, của các cá nhân lãnh đạo. Các báo cáo hiện tại chỉ mang tính chất giúp cho việc tổng hợp, chưa giúp cho nhà quản lý các bộ phận điều hành và kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như đánh giá thành quả của các đơn vị, bộ phận.

Kết luận chương 2

Trong chương này, bên cạnh phần giới thiệu về công ty, luận văn đã trình bày thực trạng về kế toán trách nhiệm tại công ty qua phân cấp quản lý tài chính và báo cáo kế toán nội bộ tại công ty. Qua tìm hiểu và phân tích có hệ thống tổ chức công tác kế toán quản trị nói chung và kế toán trách nhiệm nói riêng tại Công ty Cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn cho thấy kế toán trách nhiệm tại Công ty chưa thực hiện một cách đầy đủ, rõ ràng, từ đó chưa phát huy có hiệu quả vai trò cung cấp thông tin kế toán gắn với trách nhiệm quản lý của kế toán trách nhiệm trong Công ty. Đối với những đơn vị có quy mô lớn thì việc tổ chức hệ thống kế toán trách nhiệm sao cho hiệu quả càng

có ý nghĩa, việc phân công phân nhiệm đến từng người sẽ giúp công việc trôi chảy, đạt mục tiêu chung của Công ty. Từ những nhận định trên, cùng với việc vận dụng nghiên cứu cơ sở lý luận chung về kế toán trách nhiệm, tác giả sẽ tiếp tục trình bày những giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

3.1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI HOÀN THIỆN KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

Sự phân cấp phân quyền tạo điều kiện thuận lợi để các nhà quản trị phát triển chuyên môn nghiệp vụ của mình, có điều kiện thăng tiến trong tổ chức, cho phép tổ chức thích ứng nhanh chóng với những thay đổi của thị trường, giúp các nhà quản trị cao cấp bớt được công tác xử lý sự vụ hàng ngày mà tập trung nhiều hơn vào chiến lược kinh doanh, quản lý vĩ mô.

Xuất phát từ thực tế tại công ty, việc tổ chức và quản lý chưa khoa học, cụ thể vào việc xử lý và cung cấp thông tin phục vụ cho chức năng của nhà quản trị như hoạch định, dự báo, kiểm soát, phát huy năng lực của từng bộ phận. Nếu không thực hiện và đánh giá tốt trách nhiệm quản lý của cả công ty thì công ty khó có thể hoạt động có hiệu quả và hoàn thành tốt vai trò của mình đối với sự phát triển chung.

Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn là một đơn vị lớn, hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Vì vậy, Công ty nhất thiết phải lập hệ thống kế toán trách nhiệm. Nhờ vào hệ thống trách nhiệm công ty sẽ có thêm công cụ hữu hiệu nhằm giúp cho nhà quản trị cấp cao cấp cao có thể nắm bắt được tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị

mình, từ đó tìm ra nguyên nhân nào dẫn đến không hoàn thành kế hoạch, mục tiêu đề ra và có hướng xử lý, khắc phục kịp thời.

3.1.1. Ưu điểm

Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn có sự phân cấp, phân quyền. Các cán bộ được giao quyền hạn và trách nhiệm, có người đứng đầu chịu trách nhiệm về hoạt động của bộ phận mình phụ trách. Đảm bảo cho hoạt động của công ty được diễn ra trôi chảy, công việc không bị chồng chéo và ứ đọng, tránh người làm không hết việc, người không có việc để làm.

Bộ máy tổ chức tinh gọn, nhân sự được sắp xếp hợp lý, các vị trí công việc được bố trí phù hợp với bằng cấp. Công ty đã ban hành quy chế hoạt động rõ ràng.

Trong công ty được chia thành các phòng ban riêng biệt, mỗi phòng ban đều có một chức năng và nhiệm vụ riêng.

Công tác báo cáo kế toán tài chính đã phân loại và tập hợp được chi phí cho từng loại hoạt động ngay từ khâu chứng từ ban đầu.

3.1.2. Hạn chế

Tuy đã phân cấp, phân quyền nhưng chưa rõ ràng. Công ty chưa tổ chức các phòng ban nghiệp vụ thành các trung tâm trách nhiệm, chưa thật sự gắn kết quả và trách nhiệm cho từng trung tâm trách nhiệm và người đứng đầu. Khi kế hoạch đã đặt ra mà không hoàn thành, chưa đặt nặng vấn đề xử lý. Chưa vận dụng những kỹ thuật nghiệp vụ của kế toán trách nhiệm vào việc xử lý và cung cấp thông tin phục vụ cho công tác quản trị.

Chưa xây dựng một quy trình báo cáo chặt chẽ từ cấp dưới lên cấp trên. Quy trình kiểm soát chưa chặt chẽ, chưa có kiểm tra, đối chiếu ở một vài bộ phận nghiệp vụ.

Hệ thống báo cáo các thành quả chưa được thiết lập đầy đủ, các bộ phận có liên quan chưa lập các báo cáo về thành quả của bộ phận

mình. Hệ thống báo cáo chưa cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin phục vụ việc đánh giá trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp quản lý, các cá nhân lãnh đạo.

Công tác lập dự toán chưa được quan tâm đúng mức.

3.2. TỔ CHỨC CÁC TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM THEO PHÂN CẤP QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY

Để có thể thiết lập các trung tâm trách nhiệm phù hợp, thể hiện mối quan hệ trách nhiệm và kiểm soát giữa các đơn vị cần phải thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng các mô hình trung tâm trách nhiệm tại công ty
- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ của từng trung tâm trách nhiệm

3.2.1. Xây dựng mô hình các trung tâm trách nhiệm tại công ty

Mô hình các trung tâm trách nhiệm ở Công ty được thiết lập gồm 3 cấp quản lý:

- Cấp thứ nhất: là cấp cao nhất xét trên toàn Công ty. Ngoài cấp cao nhất là toàn công ty thì còn thiết lập các trung tâm đầu tư cho các đơn vị sau: Công ty cổ phần Đông lạnh Quy Nhơn, Công ty cổ phần Thương mại Quy Nhơn, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Lâm sản Hoài Nhơn. Trung tâm trách nhiệm này chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Công ty. Đây gọi là trung tâm đầu tư.

- Cấp thứ hai: là các đơn vị thành viên (Xí nghiệp chế biến Thủy sản Tam Quan, Xí nghiệp chế biến gỗ Tam Quan, Khách sạn Hương Biển) chịu trách nhiệm và hoạt động của các đơn vị này là giám đốc các Xí nghiệp và giám đốc khách sạn. Đây được coi là trung tâm lợi nhuận.

- Cấp thứ ba là các phân xưởng sản xuất, bộ phận. Nhà quản trị của trung tâm trách nhiệm của cấp này là quản đốc phân xưởng, trưởng các bộ phận. Đây được coi là trung tâm chi phí.

3.2.2. Xác định mục tiêu và trách nhiệm của các trung tâm trách nhiệm tại Công ty

a) Đối với trung tâm chi phí

- Mục tiêu: Tăng cường tính tự chịu trách nhiệm về chi phí. Kiểm soát toàn bộ những chi phí phát sinh tại bộ phận mình quản lý. Đảm bảo lợi ích mang lại lớn hơn các chi phí phát sinh và những nỗ lực cho việc kiểm soát chi phí.

- Trách nhiệm: Lập và thực hiện chi phí theo dự toán, theo dõi và quản lý từng khoản mục chi phí phát sinh tại các bộ phận liên quan. Theo dõi và quản lý vật tư, nhân công của từng bộ phận; tiết kiệm chi phí, lập hồ sơ hoàn công.

b) Đối với trung tâm lợi nhuận

- Mục tiêu: Đảm bảo tăng tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu. Đảm bảo tốc độ tăng doanh thu nhanh hơn tốc độ tăng của vốn nhằm mục đích nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng lợi nhuận.

- Trách nhiệm: Tổng hợp đầy đủ, chính xác doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. Theo dõi và quản lý tình hình sử dụng tài sản, bảo đảm sử dụng vốn có hiệu quả, đem lại lợi nhuận ngày càng cao.

c) Đối với trung tâm đầu tư

- Mục tiêu: Đảm bảo việc đầu tư vào các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty có hiệu quả. Tỷ lệ hoàn vốn đầu tư cao, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu cao.

- Trách nhiệm: Đánh giá hiệu quả đầu tư của từng lĩnh vực hoạt động, đánh giá thành quả của các đơn vị trong việc hướng đến mục tiêu chung của công ty, thực hiện các biện pháp cải thiện tỷ lệ vốn đầu tư.

3.3. HOÀN THIỆN HỆ THỐNG THÔNG TIN PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ TRÁCH NHIỆM Ở CÔNG TY

3.3.1. Hoàn thiện công tác lập dự toán

Công tác lập dự toán càng khoa học thì càng có cơ sở để đánh giá thành quả của các trung tâm trách nhiệm một cách chính xác. Ngoài ra dự toán còn có tác dụng.

- Xác định rõ các mục tiêu cụ thể để làm căn cứ đánh giá việc thực hiện sau này.

- Lường trước những khó khăn khi chúng chưa xảy ra để có phương án xử lý kịp thời và đúng đắn.

- Các kế hoạch và mục tiêu của các bộ phận khác nhau được hợp nhất với nhau. Chính nhờ vậy, dự toán dự toán đảm bảo các kế hoạch và mục tiêu của các bộ phận phù hợp với các mục tiêu chung của doanh nghiệp.

a) Hoàn thiện công tác lập dự toán tiêu thụ

Dự toán tiêu thụ được lập dựa vào báo cáo tiêu thụ hàng năm và nhu cầu của thị trường hiện tại, đánh giá về khả năng của công ty, phân tích biến động của thị trường, dự toán tiêu thụ được xây dựng dựa trên mức tiêu thụ ước tính của đơn giá bán.

Dự toán được lập cho từng năm, trong mỗi năm chia dự toán cho từng quý. Khi thực hiện dự toán thì vào đầu năm lập kế hoạch cụ thể cho các tháng trong quý. Khi kết thúc quý thì tiến hành đánh giá kết quả thực hiện của quý đó, lập kế hoạch chi tiết cho quý tiếp theo và tiếp tục như vậy cho đến hết năm.

b) Hoàn thiện công tác lập dự toán chi phí sản xuất

Định mức là cơ sở để lập nên các dự toán. Các định mức đó là định mức nguyên vật liệu trực tiếp, định mức nhân công trực tiếp và định mức chi phí sản xuất chung.

Chi phí sản xuất bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung. Để đánh giá kết quả bộ phận, cần phân chia chi phí ra thành biến phí và định phí.

Sau khi có dự toán của các đơn vị thành viên, công ty tập hợp và lên dự toán chung cho toàn công ty, là căn cứ để đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thực hiện cả từng đơn vị và toàn công ty.

3.3.2. Hoàn thiện hệ thống báo cáo kế toán trách nhiệm

Để hoạt động có hiệu quả, nhà quản trị phải nắm được thông tin nhằm xem xét đánh giá để tăng cường kiểm soát và đánh giá trách nhiệm của từng bộ phận.

Ở mỗi trung tâm trách nhiệm phải thiết lập báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Tùy theo sự phân cấp và trách nhiệm quản lý, mỗi trung tâm trách nhiệm có báo cáo riêng. Trên báo cáo đó thể hiện kết quả của trung tâm, trách nhiệm quản lý của người đứng đầu trung tâm và phân tích được chiều hướng biến động của doanh thu, chi phí, lợi nhuận, phân tích các nhân tố ảnh hưởng và nguyên nhân dẫn đến biến động, đưa ra biện pháp xử lý.

Để đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch, xác định các nguyên nhân chủ quan và khách quan tác động tình hình thực hiện các dự toán, báo cáo trách nhiệm được thiết kế theo hình thức so sánh mức độ thực hiện với dự toán.

a) Báo cáo kế toán của trung tâm chi phí

Có thể thấy phần thực trạng hệ thống báo cáo kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn tập trung báo cáo vào số lượng, giá trị chi tiết từng hoạt động, mặt hàng, từng phòng ban... Tuy nhiên các báo cáo chưa được quan tâm đúng mức. Số liệu phản ánh là số liệu tổng hợp chứ không tách chi tiết cho từng khoản mục chi phí.

Hệ thống báo kế toán trách nhiệm tại trung tâm chi phí gồm có:

- Báo cáo chi phí sản xuất thực hiện
- Bảng phân tích chi phí
- Báo cáo tổng hợp chi phí
- Báo cáo tổng hợp ở cấp dưới lên cấp trên

Báo cáo này cho thấy từng loại chi phí của từng tổ sản xuất, phân xưởng phản ánh được phần chênh lệch giữa thực tế thực hiện so với dự toán. Chi phí nào thấp hơn kế hoạch đề ra thì bộ phận đó tiết kiệm được khoản chi phí đó và ngược lại bộ phận nào chi phí cao hơn kế hoạch thì bộ phận đó chưa tiết kiệm được chi phí. Nguyên nhân dẫn đến phần chênh lệch đó có thể do giá cả biến động của thị trường tăng, cũng có thể do lãng phí, từ đó bộ phận đó sẽ có quyết định điều chỉnh nội dung chi phí nào cho phù hợp với từng mặt hàng khi có biến động giữa thực tế và kế hoạch.

b) Báo cáo kế toán của trung tâm lợi nhuận

Các trung tâm lợi nhuận lập báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình theo hình thức số dư đảm phí để thể hiện kết quả của đơn vị mình. Cần tiến hành so sánh giữa lợi nhuận đạt được thực tế so với dự toán đồng thời kết hợp với các kết quả phân tích của các trung tâm khác để từ đó thấy được mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đó đến lợi nhuận. Ngoài ra, có thể đánh giá hiệu năng hoạt động của các trung tâm lợi nhuận qua các chỉ tiêu số dư đảm phí bộ phận, số dư bộ phận, số dư bộ phận kiểm soát được, lợi nhuận trước thuế...

Như vậy trung tâm lợi nhuận có quyền quyết định và kiểm soát toàn bộ chi phí, doanh thu và lợi nhuận. Nhà quản trị của trung tâm này nắm được trung tâm nào hoàn thành nhiệm vụ, trung tâm nào không hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả của trung tâm đánh giá qua chỉ

tiêu lợi nhuận giữa thực tế và dự toán, đồng thời đánh giá kết quả của trung tâm chi phí.

c) Báo cáo kế toán của trung tâm đầu tư

Trung tâm đầu tư là cấp cao nhất của Công ty. Báo cáo ở trung tâm này được thiết lập nhằm theo dõi, phân tích, đánh giá hiệu quả. Căn cứ vào các báo cáo của trung tâm chi phí và trung tâm lợi nhuận gửi lên, trung tâm đầu tư báo cáo tổng hợp cho toàn công ty.

3.4. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ ĐỂ TỔ CHỨC KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN HOÀI NHƠN

Để tổ chức thành công kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn, nhà lãnh đạo của công ty cần phải nhận thức được tầm quan trọng và những lợi ích thiết thực của kế toán trách nhiệm trong quản lý và điều hành doanh nghiệp. Thực sự coi kế toán trách nhiệm là công cụ quản lý, giúp doanh nghiệp nắm bắt, kiểm soát được toàn bộ hoạt động của mình.

Cần hoàn thiện cấu trúc tổ chức một cách khoa học hơn nữa gồm tổ chức bộ máy kinh doanh hợp lý, cần có sự phân chia quyền hạn và trách nhiệm của các cấp trị phải được rõ ràng, không chồng chéo.

Cần tổ chức bộ máy kế toán doanh nghiệp theo hướng kết hợp kế toán tài chính và kế toán quản trị, sử dụng nguồn kế toán tài chính để thu thập, xử lý và lượng hóa thông tin cho nhà quản trị một cách kịp thời và chính xác.

Hoàn thiện công tác phân cấp quản lý, việc phân công nhiệm vụ đến từng phòng ban, từng bộ phận, cá nhân. Việc giao công việc phải gắn trách nhiệm và quyền hạn để thực thi nhiệm vụ.

Dựa vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, quy mô và mô hình để thiết lập hệ thống kế toán trách nhiệm phù hợp. Hoàn thiện bộ máy quản lý, bộ máy kế toán, xây dựng hệ thống kế toán trách nhiệm với đầy đủ hệ thống chỉ tiêu và báo cáo.

Hệ thống kế toán trách nhiệm cũng đòi hỏi một trình độ hiểu biết nhất định của đội ngũ nhân viên, đặt biệt là nhân viên kế toán, bởi vì họ là những người giúp cho luồng thông tin trong hệ thống được xuyên suốt, kịp thời và chính xác thông qua công việc tập hợp, xử lý thông tin hàng ngày.

Kết luận chương 3

Trên cơ sở phân tích thực trạng kế toán trách nhiệm, chỉ ra những hạn chế, thiếu sót trong hệ thống kế toán trách nhiệm và đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty.

Hoàn thiện kế toán trách nhiệm theo phân cấp quản lý tại Công ty bằng cách xây dựng các trung tâm trách nhiệm, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, tổ chức nhân sự cho từng trung tâm. Hoàn thiện hệ thống báo cáo trách nhiệm nhằm cung cấp thông tin cần thiết phục vụ cho việc đánh giá trách nhiệm của từng đơn vị, bộ phận trong công ty. Xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thiết lập quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin nhằm đánh giá kết quả bộ phận.

KẾT LUẬN

Kế toán trách nhiệm là công cụ để kiểm soát và đánh giá trong các công ty phân quyền. Trong nền kinh tế thị trường, các doanh nghiệp luôn chú trọng đến thành quả hoạt động của nhân viên mình. Kế toán trách nhiệm là công cụ đánh giá kết quả và hiệu quả hoạt động của các trung tâm trách nhiệm trong doanh nghiệp.

Trên tinh thần này, luận văn đã khái quát một cách cơ bản về kế toán trách nhiệm và giải quyết một số vấn đề sau:

Hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán trách nhiệm, đưa ra một cách nhìn toàn diện về kế toán trách nhiệm, làm cơ sở để đánh giá thực trạng công tác kế toán trách nhiệm và đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty.

Làm rõ bản chất của kế toán trách nhiệm, cơ sở để tổ chức kế toán trách nhiệm, xây dựng các trung tâm trách nhiệm, quy trình tổ chức thu thập và xử lý thông tin, thiết lập hệ thống báo cáo thành quả và hệ thống chỉ tiêu đánh giá, dựa trên hệ thống báo cáo và chỉ tiêu đánh giá, phân tích kết quả hoạt động của trung tâm trách nhiệm, qua đó xác định nguyên nhân gây biến động và có biện pháp xử lý nhằm đạt được mục tiêu chung.

Luận văn đã đáp ứng được những yêu cầu cơ bản của mục tiêu đề ra. Tuy nhiên để triển khai thành công trên thực tế nó còn phụ thuộc vào sự nhận thức tầm quan trọng và ý nghĩa thiết thực về kế toán trách nhiệm của lãnh đạo Công ty và cũng như các đơn vị thành viên.

Để các giải pháp trong luận văn có thể thực hiện được, tác giả xin mạnh dạn đưa ra một số kiến nghị đối với công ty như sau:

- + Quán triệt cho từng đơn vị thành viên, từng bộ phận, từng phân xưởng, từng người ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác kế toán trách nhiệm, hiểu được ý nghĩa, tác dụng của các báo cáo trách nhiệm.

- + Áp dụng thống nhất, đồng bộ hệ thống các báo cáo theo các trung tâm trách nhiệm.

- + Tạo điều kiện cho cán bộ công chức được nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.